

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2025/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, về việc: “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị [Bùi Thị H](#), sinh năm 1994

Nơi cư trú: [Tổ dân phố V, xã B, tỉnh Bắc Ninh](#).

- Bị đơn: Anh [Vũ Anh V](#), sinh năm 1986

Nơi cư trú: [Tổ dân phố T, xã B, tỉnh Bắc Ninh](#).

Căn cứ vào các điều 35, 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị [Bùi Thị H](#) và anh [Vũ Anh V](#).

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị [Bùi Thị H](#) trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu [Vũ Minh T](#), sinh ngày 19/8/2014 và cháu [Vũ Minh N](#), sinh ngày 20/01/2016.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh [Vũ A](#) Việt không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị [Bùi Thị H](#) cho đến khi đương sự có yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh [Vũ Anh V](#) có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, quyền và nghĩa vụ về tài sản: Chị [Bùi Thị H](#) và anh [Vũ A](#) Việt tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị [Bùi Thị H](#) phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai số 0002267 ngày 16/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh; hoàn trả chị [Bùi Thị H](#) số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 3;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Bồ Hạ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Toàn